



Những mảnh đời lưu lạc

Tác-giả : KẾ LANG-THANG.

Sau đây, những chuyện xảy ra trên nước Mỹ, người viết ghi lại để "AHCC" mua vui cũng được một vài phút giây " .

VIỆT NAM HÓA :

Thật khó tưởng-tượng được trong một tỉnh nhỏ trong miền Đông Bắc nước Mỹ, chỉ có 8 ngàn dân, vốn-vẹn 3 gia - đình Việt Nam, mà có một tiệm bán thực - phẩm A-Đông kiêm tiệm ăn, do một chị Việt Nam làm chủ. Chị nguyên là một thôn-nũ sống trong một rừng trám Tiên-Giang. Khi còn con gái, ngày ngày đi đôn trám bắt cá độ nhật. Chiến-tranh bom đạn đẩy chị chạy ra thị-thành. Rồi "kết" với một quân-nhân Mỹ. Được đưa về Mỹ năm 1970. Anh chàng rất ngoan đạo, thường vợ. Anh ấy nói bây giờ không ưa ăn đồ Mỹ nữa. Ăn cơm ngày hai bữa, cầm đũa. Ăn toàn những món rặc miền Nam. Thịt heo kho nước dừa hột gà thay hột vịt, canh chua cá, mắm tôm, và cà pháo dầm mắm nêm. Sả ớt rau răm rau húng là sở-thích của chàng. Nước mắm ớt pha chanh chan vào bát - cứ món nào. Cả tháng, anh chàng chưa nêm "sandwich" "ham" ... Đêm ngủ ôm gối ôm. Tóm lại, anh chàng được huấn-luyện thành một ông chồng Việt-Nam thuần-túy . Sống nếp-sống thuần-túy Việt-Nam. Là một chuyên-viên về điện-toán, anh chàng cũng là lãnh-tụ nghiệp-đoàn của công-ty trên 10 ngàn người. Mở cho vợ một tiệm bán thực-phẩm A-đông. Anh hạnh-diện về tài-năng nội-trợ của chị. Các món ăn do chị nấu, đa số nhỏ "óc" sáng-tạo" và bắt chước, nhớ mang-máng đã ăn đâu đó, có thức gì rồi nấu lại. Dân quanh vùng thấy lạ miệng đến ăn, mua về nhà cho gia đình. Quán vẫn sống đều đều. Chị nói :Tôi hên lắm. Qua đây nhiều chị có chồng Mỹ bị "bê". Chưa bao giờ ông ấy làm tôi buồn. Năm đứa con, tôi dạy theo đạo-đức Việt-

Nam mình, kéo sau này lớn lên nớ hư, nó oán mình. Ông ấy nói sau này lỡ tôi chết đi thì ông cũng kiếm một cô gái Việt Nam mà lấy, còn không thì thôi.

Thì ra, cô thôn-nũ rừng trám đem cái văn-minh miệt vườn ra đông-hóa được cả cái ông chồng là công-dân một nước văn-minh nhất thế-giới. Điều này chắc-chắn không có cô gái có học nào có thể làm nổi.

CÔ-ĐÓN VÔ TẬN :

Mới 50 tuổi mà đầu ông ta đã bạc phơ. Nét mặt mệt-mỏi u-sầu. Đôi mắt thâm-thấm. Tôi gặp ông bên bờ sông Illinois, ngồi im-lặng với 3 cây cầncầu. Năm 1975 được bảo-trợ về thành-phố nhỏ này. Hai tháng sau kiếm được việc tại một cơ-xưởng nhỏ. Nhớ là sĩ-quan có khí hải-quân nên những khó-khẩn nghề-nghiệp cũng sớm vượt qua. Ở mãi nơi đây 7 năm, Chung-quanh không có dân Việt Nam. Chưa một lần ra khỏi Tiểu-Ban. Mùa âm, ngoài giờ làm việc ra bờ sông ôm cầncầu từ khi tan sở cho đến tám chín giờ đêm mới về. Không bạn bè, trai gái. Ông nói: Rượu uống một mình chẳng có chi vui, thôi nghỉ uống. Hỏi về gia - đình, ông cho biết đang ở Việt-Nam làm việc dự đông nào gửi hết về Việt - Nam đóng đót. Mỗi tháng đi Chicago một lần gửi quà. Cuộc đời bình lặng cô-độc trong 7 năm qua. Không thiết-tha gì nữa. Hỏi mùa đông làm chi cho hết ngày giờ, Ông nói, nằm xem TV nghe bên ngoài gió hú. Đọc báo. Đọc hết mục này qua mục khác.

Đem thử nhà ra đọc đi đọc lại đến thuộc lòng. Tối rủ ông ta về Cali chơi một chuyến cho đỡ buồn. Ông lắc đầu: ở đây quen rồi, không muốn đi đâu chơi nữa. Có lẽ gặp người ta mình cũng buồn thêm mà thôi.



KHÔNG MÃY CHO VỪA :

Tối ghé thăm cơ-xưởng của một ông bạn VN. Nơi là cơ-xưởng cho ghé-gõm chủ thật tình là một căn phòng rộng có thể đậu chung 5 chiếc xe hơi. Bên trong trang-bị sáu cái bàn với 6 máy. Loại máy cắt uôn và làm các bộ-phần rồi tinh-vi mà người làm ra cũng không biết để ráp vào máy gì. Thế mà hái ra cả khối tiền. Mỗi ngày chủ-nhân kiếm được trên nghìn bạc sau khi trừ tiền lương nhân-công. Anh bạn tiếp tôi trong một căn phòng khách sang-trọng. Anh cho biết ngày mới qua đây, được bảo-trợ tốt. Sau 6 tháng học anh-vấn, kiếm được một chần ráp máy. Nhìn vào cái kiến hiên-vi để bảo, tiện các bộ-phần nhỏ như con kiến. Cái khối nhỏ xíu xíu mà mang đủ hình-đáng, góc cạnh khác nhau. Nhờ Hãng có khế-uớc với Bộ Quốc-phông nên lương-bổng rất hậu hỉ. Làm được một thời-gian, thấy người ta học ra "technician" lương lớn, anh cũng đi học, và trong vòng năm rưỡi học xong được thăng-tiến rất mau. Nhờ làm việc kỹ, không bao giờ phải sửa đổi hay bị khách-hãng từ-chối. Anh rất có uy-tín. Về sau Hãng giao hàng cho nhân-viên làm thêm tính theo đơn-vị sản-xuất, anh điều-định, vay tiền mua máy và phát-triển mãi. Nhờ làm kỹ, có uy-tín, hãng đúng tiêu-chuẩn, chưa bao giờ phải bị trả lại. Những khế-uớc nhỏ được giao cho anh. Chị vợ nói: Thuyền lớn thì sóng lớn anh ạ. Ngày nào không được hàng thì mấy cái máy dặt tiền này đem cho người ta cũng chẳng thêm lầy, thấy anh làm ăn ngon-lành, Bấy giờ tôi mới tin lời gia-đình anh bạn ở Milwaukee, (Viscosin) bèn đưa con đi làm "assembly" cho một Hãng kỹ-nghệ quốc-phông, lương

đưa nào cũng 12, 13 đồng một giờ. Quét nhà cũng trên 10 đồng một giờ. Anh bạn tôi định vay tiền khuyết-trường thành 1 cơ-xưởng sản-xuất lớn, thuê người đi bắt khế-uớc, nhưng chị vợ cứ khóc cản mãi. Theo ý chị thì có mấy cũng không vừa mà có bao nhiêu cũng đủ.

THIÊN-ĐÀNG TÌM THẤY :

Trong một miền quê Tiểu-bang Illi - nois, nhà nhà xa nhau đến chục dặm. Mùa đông tuyết che nóng-trại này không thấy nông-trại kia. Cặp vợ chồng Việt Nam xấp xỉ tuổi 30 được định-mệnh run-rủi đưa tới nơi này. Không có nghề nào khách còn là đi nhật năm trông. Lương 3 đồng 25 xu một giờ. Hai vợ chồng thuê căn nhà nhỏ. Sống đây trên hạnh-phúc và không thêm đê ý bất cứ chuyện gì bên ngoài cái vùng quê này. Anh chồng tâm-sự: "Chúng tôi đây sướng lắm anh ạ. Lương tiền ăn tiêu thông-thả, không lo-lắng chi. Đi đâu cũng lên xe chạy vũ đến nơi. Con cái thì có xe chở đi học. Sống đủ giả như vậy thì chẳng còn đòi gì hơn. Nhiều người rủ tôi đi học nghề, học lại đại-học, tôi thấy chẳng đâu sướng hơn nơi này. Cứ đứng núi này trông núi nọ thì chẳng bao giờ thỏa-mãn được. Anh nói tiếp: Công-việc ở đây tốt như thế này mà dân Mỹ, dân Méch-xi-kên chỉ làm chừng vài tuần là bỏ việc. Chúng tôi ở đây 4 năm nay anh xem sung-sướng và hạnh-phúc như thế này thì bỏ đi đâu cho khổ. Nhìn hạnh-phúc của anh bạn, kể viết bài này cũng muốn bỏ cái nghề CC đi nhật năm. Hơn 3 đồng một giờ nhưng lại thấy ăn tiêu thông-thả và sung-sướng hạnh-phúc.

ÔNG CHÁU TRÍ CŨNG THỀ THỐI :

Ngày kia đọc Quốc Văn Giáo Khoa Thư có ông Châu Trí, đi giữ trâu, ngày ngày đến nghe lỏm thấy đồ dạy học, đêm về đốt lá đa học bài. Sau thi đỗ đi làm quan. Tại một tỉnh miền bắc Cali. Sáu anh VN. xôn xôn tuổi từ 30 đến 40 thuê chung 1 căn nhà đi học đại-học. Mỗi anh hàng tháng chi tiêu chung 100 đến 120 đồng gồm tiền ăn, tiền ở, tiền di-chuyên. Các anh đều không có "welfare". Kho một nồi thịt gà với hột gà thật mặn, rau thì bứt ngoài vườn luộc ăn với cơm quanh năm suốt tháng. Sáu anh dự-tính làm xong cái BS trong thời-gian ngắn nhất. Thấy các anh học đêm ngày mà hăng xóm phải sợ. Học như vậy nhưng các anh cũng không quên các hoạt-động của cộng-đồng tị-nạn. Sáu ông Châu Trí chẳng còn bao lâu nữa thành đạt. Thật là một tâm gương sáng cho TN Việt N.